

Số: 01 /NQ-ĐHĐCĐ-KMB

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2019

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN BẮC**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014, có hiệu lực thi hành từ 01/07/2015;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kinh doanh khí miền Bắc;

Căn cứ Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 ngày 25/4/2019 của Công ty Cổ phần Kinh doanh khí miền Bắc,

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo thực hiện tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019.

**Điều 4:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và Kế hoạch hoạt động năm 2019.

**Điều 5:** Thông qua tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và Kế hoạch năm 2019 như sau:

**1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018**

Chi tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ TH/KH
Tổng doanh thu	tỷ đồng	3.370,077	4.059,353	120%
Vốn điều lệ	tỷ đồng	277,199	277,199	100%
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>tỷ đồng</b>	<b>10,459</b>	<b>15,076</b>	<b>144%</b>
Tỷ suất LNTT/VĐL	%	3,773	5,439	144%
Chi phí thuế TNDN	tỷ đồng	2,059	2,963	144%
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>tỷ đồng</b>	<b>8,367</b>	<b>12,113</b>	<b>144%</b>
<b>Trích lập các quỹ</b>	<b>tỷ đồng</b>	<b>0,248</b>	<b>0,248</b>	<b>100%</b>
+ Quỹ khen thưởng phúc lợi	tỷ đồng			
+ Thù lao HĐQT, BKS	tỷ đồng	0,048	0,048	100%



Chữ

Chi tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ TH/KH
+ Thương ban điều hành	tỷ đồng	0,2	0,2	100%
+ Quỹ đầu tư phát triển	tỷ đồng			
<b>Lợi nhuận sau khi trừ các quỹ trích lập</b>	<b>tỷ đồng</b>	<b>8,152</b>	<b>11,865</b>	<b>145%</b>
Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm trước	tỷ đồng	-	14,162	
Lợi nhuận chia cổ tức	tỷ đồng	-	26,027	
Chia cổ tức bằng tiền	tỷ đồng		13,859	
Tỷ lệ chia cổ tức	%	-	5	
<b>Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2018</b>	<b>tỷ đồng</b>	<b>-</b>	<b>12,168</b>	

## 2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

Chi tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019
Tổng doanh thu	tỷ đồng	3.614,3
Vốn điều lệ	tỷ đồng	365
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>tỷ đồng</b>	<b>17,7</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>tỷ đồng</b>	<b>14,2</b>
<b>Trích lập các quỹ</b>	<b>tỷ đồng</b>	<b>5,348</b>
+ Quỹ khen thưởng phúc lợi	tỷ đồng	5
+ Thù lao HĐQT, BKS	tỷ đồng	0,048
+ Thương ban điều hành	tỷ đồng	0,3
+ Quỹ đầu tư phát triển	tỷ đồng	-
<b>Lợi nhuận sau khi trừ các quỹ trích lập</b>	<b>tỷ đồng</b>	<b>8,85</b>
Lợi nhuận còn lại từ năm trước	tỷ đồng	<b>12,168</b>
Lợi nhuận chia cổ tức	tỷ đồng	<b>21,018</b>
Chia cổ tức bằng tiền (2% VDL)	tỷ đồng	<b>7,3</b>
<b>Lợi nhuận chưa phân phối năm 2018</b>	<b>tỷ đồng</b>	<b>13,718</b>

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 nếu có, khi có những biến động bất thường ảnh hưởng lớn đến nguồn khí đầu vào, đầu ra hoặc các yếu tố do có sự thay đổi các chính sách liên quan đến hoạt động kinh doanh khí của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

**Điều 6: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018 và kế hoạch 2019.**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018 và kế hoạch 2019.


**Điều 7: Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm 2019**

Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty là Công ty TNHH Deloitte Việt Nam. Trong trường hợp Công ty TNHH Deloitte Việt Nam không đáp ứng được yêu cầu về thời gian hoặc phí kiểm toán không cạnh tranh. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty tìm đơn vị kiểm toán khác phù hợp.

**Điều 8:** Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 giao Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần kinh doanh khí miền Bắc tổ chức triển khai, thực hiện các vấn đề đã được Đại hội cổ đông biểu quyết thông qua.

**Điều 9:** Nghị quyết có hiệu lực từ ngày 25/4/2019, các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát và các cổ đông của Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 9; 
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**TRẦN TRỌNG HỮU**



Số: 01 / BB-ĐHCD-KMB

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2019

**BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN BẮC**

**I. TÊN CÔNG TY, GIẤY PHÉP KINH DOANH, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM**

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Bắc
2. Trụ sở chính: Tầng 11, toà nhà Viện Dầu khí, 167 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội.
3. Mã số doanh nghiệp: 0102311149, đăng ký lần đầu ngày 25/6/2007; Đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 15 tháng 10 năm 2018.
4. Thời gian: bắt đầu lúc 14h30 ngày 25 tháng 4 năm 2019.
5. Địa điểm: Phòng họp tầng 12, toà nhà Viện Dầu khí, 167 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội.

**II. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH PHÁP LÝ CỦA ĐẠI HỘI:**

1. Về các cổ đông: Ông Phạm Quang Huy, Phó phòng Tổ chức Hành chính được giao Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông đã báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và xác nhận cổ đông tham dự Đại hội:
  - Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được ủy quyền tham dự Đại hội tính đến 14h30 là: 19 cổ đông, đại diện cho 14.738.711 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm tỷ lệ 53,02% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tham dự cuộc họp.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và Điều lệ Công ty cổ phần kinh doanh Khí miền Bắc (KMB), cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) thường niên năm 2019 của KMB ngày hôm nay có đủ điều kiện về tỷ lệ cổ phần tham dự để tiến hành Đại hội.

2. Tham dự Đại hội đồng cổ đông còn có các vị khách mời:

- + Ông Phan Quốc Nghĩa - Thành viên HĐQT Tổng công ty Khí Việt Nam;
- + Đại diện Ban Tài chính, Ban Kế hoạch Tổng Công ty Khí Việt Nam;
- + Đại diện Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- + Các cán bộ nhân viên Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Bắc.

**III. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:**

Đại hội nghe, thảo luận và tiến hành biểu quyết các vấn đề trình bày:

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và kế hoạch năm 2019.
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018;
- Báo cáo thực hiện tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị (HDQT), Ban kiểm soát (BKS) năm 2018, Kế hoạch năm 2019.
- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và Kế hoạch năm 2019.



- Báo cáo hoạt động của BKS năm 2018, kế hoạch năm 2019.
- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.
- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch năm 2019.

#### IV. DIỄN BIẾN CUỘC HỌP:

1) Ông Nguyễn Thanh Tùng thay mặt Ban tổ chức ĐHĐCĐ xin ý kiến ĐHĐCĐ thông qua danh sách Đoàn chủ tọa, gồm:

- Ông Trần Trọng Hữu – Chủ tịch HĐQT Công ty - Chủ tọa đoàn
- Ông Đoàn Trúc Lâm – Ủy viên HĐQT - Giám đốc Công ty

a) Ông Trần Trọng Hữu – Chủ tịch HĐQT Công ty thay mặt Đoàn chủ tịch đã giới thiệu và xin ý kiến ĐHĐCĐ thông qua danh sách Tổ thư ký Đại hội, gồm:

- Ông Hoàng Hải – Phó phòng Kế hoạch Thương mại Dự án
- Bà Nguyễn Thị Kim Huyền – Chuyên viên Phòng Tổ chức Hành chính.

Đại hội đã biểu quyết đạt 100% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết thông qua danh sách Tổ thư ký.

b) Đại hội đã nghe ông Trần Trọng Hữu - Chủ tịch đoàn đọc Quy chế làm việc và Nội dung Chương trình làm việc của Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết đạt 100% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết thông qua nội dung Quy chế làm việc của Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết đạt 100% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết thông qua nội dung Chương trình nghị sự của Đại hội.

2) Đại hội đã nghe trình bày các nội dung của đại hội, cụ thể như sau:

a) Ông Đoàn Trúc Lâm – Giám đốc Công ty báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và dự thảo Kế hoạch năm 2019 (*Tài liệu đính kèm*).

b) Bà Phạm Thị Diệu Thúy, Kế toán trưởng Công ty trình bày Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018 của Công ty; Báo cáo thực hiện tiền lương và thù lao của HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch năm 2019 (*Tài liệu đính kèm*).

c) Ông Trần Trọng Hữu – Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày các nội dung sau:

- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và kế hoạch năm 2019;
- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch năm 2019;

*(Tài liệu đính kèm)*

d) Bà Trần thị Kim Phượng, Trưởng Ban Kiểm soát đọc Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động 2019; Tờ trình đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019 của Công ty (*Tài liệu đính kèm*).

3) Đại hội đã tiến hành thảo luận về nội dung các Báo cáo, Tờ trình Đại hội cổ đông và nghe giải trình của ông Trần Trọng Hữu - Chủ tịch HĐQT Công ty về việc chia cổ tức năm 2018 và kế hoạch năm 2019.

4) Ông Trần Trọng Hữu – Chủ tịch HĐQT Công ty thay mặt Đoàn chủ tịch đã giới thiệu và xin ý kiến ĐHĐCĐ thông qua danh sách Tổ kiểm phiếu, gồm:

- Ông: Phạm Quang Huy – Phó phòng Tổ chức Hành chính - Tổ trưởng
- Bà: Hoàng Thị Thùy Chi – Phó phòng Tài chính Kế toán - Thành viên

- Ông: Nguyễn Thành Công – Kỹ sư phòng Kỹ thuật Dịch vụ - Thành viên.

Đại hội đã biểu quyết đạt 100% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết thông qua danh sách Tổ kiểm phiếu.

- 5) Đại hội đã tiến hành biểu quyết (bằng Phiếu biểu quyết) để thông qua các nội dung trình bày tại Đại hội.

Đại hội đã nghe Ông Phạm Quang Huy – Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu, cụ thể như sau:

- a) Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch SXKD năm 2019.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT công ty xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 nếu có, khi có những biến động bất thường ảnh hưởng lớn đến nguồn khí đầu vào, đầu ra hoặc các yếu tố do có sự thay đổi các chính sách liên quan đến hoạt động kinh doanh khí của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Đại hội đã biểu quyết thông qua đạt 100% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.

- b) Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018.

Đại hội đã biểu quyết thông qua đạt 100% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.

- c) Thông qua Báo cáo thực hiện tiền lương & thù lao của HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch năm 2019.

Đại hội đã biểu quyết thông qua đạt 93,23% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.

- d) Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và kế hoạch năm 2019.

Đại hội đã biểu quyết thông qua đạt 100% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.

- e) Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019.

Đại hội đã biểu quyết thông qua đạt 100% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.

- f) Thông qua việc lựa chọn đơn vị để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 là Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Trong trường hợp Công ty TNHH Deloitte Việt Nam không đáp ứng được yêu cầu về thời gian hoặc phí kiểm toán không cạnh tranh. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT và Ban Kiểm soát Công ty tìm đơn vị kiểm toán khác phù hợp.

Đại hội đã biểu quyết thông qua đạt 100% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.

- g) Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch năm 2019.

Đại hội đã biểu quyết thông qua đạt 100% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.

- 6) Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Kim Huyền thay mặt Tổ Thư ký thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.

- 7) Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Bắc ngày 25/4/2019 đã được đọc tại Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.



Cuộc họp ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Bắc bế mạc vào lúc 16h30, ngày 25 tháng 4 năm 2019.

Biên bản họp ĐHĐCĐ được lập thành bốn (04) bản có giá trị pháp lý ngang nhau.

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Trần Trọng Hữu**

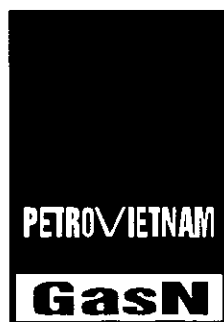
**TỔ THƯ KÝ**

**Hoàng Hải**

**Nguyễn Thị Kim Huyền**

**CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN BẮC**

**ĐXG**



**BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG  
SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018  
& KẾ HOẠCH NĂM 2019**

**Hà Nội, tháng 4 năm 2019**





# PHẦN 1

## BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

### I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

#### 1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch

##### a) Kinh doanh LPG:

Năm 2018, thị trường thế giới: giá dầu, khí thế giới vẫn biến động nhiều. Giá LPG trong 9 tháng đầu năm khá ổn định nhưng có xu hướng giảm mạnh vào những tháng cuối năm. Giá CP tháng 11, 12/2018 giảm mạnh so với tháng 10/2018 (mức giá tháng 10 là 655 USD/tấn, đến tháng 12 là 430 USD/tấn) ảnh hưởng rất lớn đến sản lượng tiêu thụ LPG của Công ty trong Quý IV.

Thị trường nguồn cung LPG trong và ngoài nước tiếp tục dư thừa. Thị trường kinh doanh LPG khu vực phía Bắc cạnh tranh quyết liệt, không lành mạnh; gian lận thương mại trong hoạt động kinh doanh LPG diễn ra công khai, rộng khắp.

Nghị định 87/2018/NĐ-CP về kinh doanh khí (trong đó có LPG) đã xoá bỏ hoặc giảm hầu hết các yêu cầu bắt buộc về cơ sở vật chất như kho chứa LPG, trạm chiết nạp, số lượng chai LPG, thiết lập hệ thống phân phối... bước đầu xoá bỏ tâm lý hoạt động cầm chừng của các nhãn hiệu gas vừa và nhỏ, xuất hiện ngày càng nhiều việc cạnh tranh không lành mạnh (sang chiết nạp lậu: Hòa Bình, Thái Bình, Hải Dương...) và cạnh tranh, giành giật sản lượng bằng việc giảm sâu giá bán.

Năm 2018 là năm thứ ba Công ty triển khai các chương trình, kế hoạch theo Chiến lược phát triển thị trường bán lẻ LPG dân dụng của Tổng công ty khí Việt Nam (KVN) giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025. Mặc dù Chiến lược marketing, quảng cáo đã được Tổng Công ty quan tâm, phê duyệt, tuy nhiên việc triển khai chưa được thực hiện sớm, dẫn đến tạo độ trễ không cùng song hành với công tác bán hàng, tăng sản lượng theo mục tiêu tăng trưởng nhanh trong năm 2018.

Thực hiện các giải pháp về kinh doanh, KMB tiếp tục bám sát thị trường, đồng hành hỗ trợ các kênh bán hàng hiện tại để giữ chân vỏ bình PVGAS, kịp thời điều chỉnh giá giao LPG linh hoạt tại từng thời điểm.

##### b) Kinh doanh CNG:

Hệ thống khách hàng CNG đã ổn định, hoạt động cấp khí CNG được liên tục. Công tác phối hợp điều độ khí được Công ty duy trì chặt chẽ với đơn vị cung cấp nguồn, luôn cập nhật tình hình trạm nén khí có sự cố và liên hệ thường xuyên với đơn vị vận tải đảm bảo không gián đoạn khí cấp cho khách hàng.

Việc giá dầu có xu hướng tăng cao dẫn đến giá thành nhiên liệu CNG đang mất dần đi lợi thế cạnh tranh so với các nhiên liệu khác, vì vậy khách hàng nhiều lần đề nghị tăng sản lượng, chiết khấu hoặc có xu hướng trở về sử dụng nhiên liệu truyền thống để tiết giảm chi phí cho hoạt động sản xuất kinh doanh của mình.

Trong bối cảnh đó, được sự quan tâm chỉ đạo của Tổng công ty khí, Công đoàn Tổng công ty, Ban lãnh đạo Công ty đã quyết tâm cùng tập thể CBCNV toàn Công ty nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, thách thức, từng bước khắc phục và giải quyết những khó khăn tồn tại, giữ vững sự ổn định của Công ty, cố gắng hoàn thành các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 đã đề ra.

## 2. Kết quả kinh doanh năm 2018

Các chỉ tiêu chính đạt được:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2018	Kết quả thực hiện	% thực hiện/kế hoạch
I	Sản lượng:				
1	LPG	Tấn	217.352	223.106	102%
1.1	LPG Công nghiệp	Tấn	135.492	140.960	104%
1.2	LPG Dân dụng	Tấn	81.860	82.146	100%
2	CNG	tr sm3	30,00	39,95	133%
II	Chỉ tiêu tài chính:				
3	Tổng doanh thu	tỷ đồng	3.370,1	4.059,35	120%
4	Chi phí	tỷ đồng	3.359,6	4.044,27	120%
5	Lợi nhuận trước thuế (*)	tỷ đồng	10,5	15,07	144%
6	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	8,4	12,11	144%
7	Vốn giải ngân ĐTXD	tỷ đồng	30,70	7,11	23%
III	Các chỉ tiêu khác				
8	Số lao động bình quân	Người	499	497	99%
9	Thu nhập bình quân NLD	Trđ/ng th	13,31	13,31	100%
10	Năng suất lao động bình quân	TỷĐ/ng/th	0,57	0,7	122%
11	Thực hiện đào tạo	Lượt Ng	1.485	1.086	73%

Ghi chú: \* LNTT đã bao gồm trích nộp dự phòng khoản nợ của PVTEX;

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN TỪNG LĨNH VỰC

### 1. Kinh doanh LPG:

#### 1.1. Kinh doanh LPG công nghiệp

- Mặc dù diễn biến giá CP có thay đổi nhiều gây khó khăn trong công tác quản lý hàng tồn kho của KMB, tuy nhiên do nắm bắt nhu cầu tiêu thụ của khách hàng và chủ động điều tiết hàng tồn kho và giá mua hàng đầu vào hợp lý nên việc cung ứng hàng gas rời trong năm 2018 của Công ty tương đối ổn định, không bị rủi ro hàng tồn kho khi giá CP biến động lớn, đặc biệt trong các tháng đầu năm và cuối năm.

- Công ty thực hiện mục tiêu tăng trưởng vào nhóm khách hàng nhà máy, trạm chiết, đồng thời tìm kiếm các khách hàng tiềm năng để mở rộng thị trường trong nước và tiếp tục thực hiện xuất khẩu LPG Dung Quất ra thị trường nước ngoài.

- Tổng khối lượng bán hàng công nghiệp năm 2018 đạt: 140.960 tấn (104% kế hoạch). Số lượng khách hàng: 87 khách hàng công nghiệp khối các nhà máy SamSung, Honda, Yamaha, Bridgestone, Aon, LG Innotek, Techhong...
- Công nợ bán hàng được kiểm soát tốt, các khách hàng có bảo lãnh đầy đủ.
- Công tác dịch vụ cho khách hàng được triển khai thực hiện như tư vấn thiết kế - xây lắp các trạm cấp LPG, công tác kiểm tra, đánh giá an toàn – kỹ thuật, bảo dưỡng sửa chữa các trạm cấp của khách hàng.

## 1.2. Kinh doanh LPG dân dụng

- Năm 2018, mặc dù phải đối mặt thị trường cạnh tranh rất khốc liệt nhưng toàn Công ty vẫn ước đạt sản lượng bán dân dụng là 82.146 tấn, tăng trưởng 20% so với sản lượng thực hiện năm 2017 và hoàn thành sản lượng mục tiêu chiến lược năm 2018 của Tổng công ty.
- Các Chi nhánh luôn thực hiện các chính sách bán hàng linh hoạt để ổn định giá bán theo mặt bằng của thị trường, và thực hiện các chính sách tăng trưởng theo kịch bản chiến lược, trong khi các đối thủ cạnh tranh luôn bán hàng với mức giá rất thấp trong năm 2018 nên ảnh hưởng tới hiệu quả SXKD chung.
- Mức Margin bán lẻ LPG dân dụng năm 2018 của các chi nhánh chỉ đạt: từ 80 – 120 USD/Tấn do phải cạnh tranh với các hãng tư nhân để giữ vững thị trường, cùng với việc các chiến lược bán lẻ thành phẩm của Tổng công ty triển khai chậm, nên thấp hơn so với mục tiêu chiến lược của Công ty (130 USD/Tấn). Tuy nhiên, nhờ công tác mua nguồn hợp lý, cho thuê vỏ bình và cam kết chính sách giá cạnh tranh theo chiến lược của Tổng Công ty đối với hoạt động bán lẻ nên KMB đã cơ bản cố gắng khắc phục khó khăn hoàn thành kế hoạch đề ra.

### Kết quả thực hiện kế hoạch của 3 Chi nhánh năm 2018

Stt	Tiêu đề	Đơn vị	KH 2018	TH 2018	Tỷ lệ TH/KH
	Sản lượng		<b>81.860</b>	<b>82.146</b>	<b>100,3%</b>
1	Bắc Bộ	Tấn	33.930	34.049	100,3%
2	Duyên Hải	Tấn	25.785	25.850	100,0%
3	Miền Trung	Tấn	22.145	22.246	100,5%

- Hệ thống phân phối được mở rộng ở hầu hết các kênh, phụ thuộc đặc điểm từng vùng thị trường và hiện đang được phát triển theo hướng giảm khâu trung gian, bán hàng đến tận tay người tiêu dùng tại các tỉnh thành Miền Bắc. Tổng số tổng đại lý, đại lý, cửa hàng/trung tâm 1200, trong đó tăng gần 100 đại lý so với năm 2017.
- Thông qua một số chương trình marketing trực tiếp hoặc qua các báo giấy, báo điện tử, thử nghiệm việc áp dụng công nghệ thông tin vào bán hàng cũng đưa hình ảnh sản phẩm của PVGAS đến người tiêu dùng nhiều hơn.

## 2. Kinh doanh CNG

- Từ đầu năm 2018, KMB đã quyết liệt đàm phán, thương thảo với các khách hàng để điều chỉnh giá bán CNG phù hợp với tình hình biến động của thị trường, tham chiếu giá nhiên liệu (dầu FO, LPG), tiết giảm chi phí kinh doanh, đồng thời rà soát tiết giảm các chi phí để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh CNG. Tuy

nhiên cuối năm 2018 do giá dầu tăng cao các khách hàng kiến nghị hỗ trợ nên Công ty đã chủ động căn cứ kết quả kinh doanh điều chỉnh chiết khấu hỗ trợ khách hàng để hài hòa lợi ích trong kinh doanh.

- Đối với các khách hàng chuyển đổi sang nhiên liệu LPG thay thế, đơn vị đã chủ động lập kế hoạch cấp CNG và LPG để đảm bảo đáp ứng nhu cầu sản xuất.
- Công tác an toàn, kỹ thuật được tiến hành kiểm tra thường xuyên, định kỳ và đột xuất, đảm bảo tính ổn định của hệ thống thiết bị trạm giảm áp.
- Theo dõi sát công nợ khách hàng để đảm bảo không phát sinh công nợ quá hạn và vượt giá trị bảo lãnh. Tất cả các khách hàng có bảo lãnh mua hàng.

### 3. Tàng trữ - Giao nhận

#### Sản lượng nhập tàu năm 2018

Tổng kho	Tổng nhập tàu (tấn)	Vòng quay kho/tháng
Đình Vũ	109.629	3,1
Hải Phòng	57.395	3,99
Vũng Áng	16.731	0,84
Đà Nẵng	7.235	0,46
(SL thuê kho ngoài)	21.635	1,2

- Đảm bảo tiếp nhận hàng hóa an toàn, kịp thời theo kế hoạch của Công ty.
- Luôn thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về an toàn PCCN trong nhập tàu, vận hành kho trạm, xuất nhập xe bồn, chiết nạp và phân phối bình gas.
- Phát triển khách hàng để khai thác Tổng kho Đà Nẵng, nâng cao hiệu quả sử dụng kho.
- Quản lý, giám sát công tác xuất nhập hàng hoá tại Tổng Kho và các Kho gửi hàng, không để xảy ra thất thoát hàng hoá; tỉ lệ hao hụt thấp hơn so với định mức hao hụt được duyệt.
- Tăng cường nhập tàu tại Tổng kho LPG Hải Phòng nhằm tiết giảm chi phí bán lẻ.
- Xây dựng định mức vận hành, bảo dưỡng sửa chữa, tiêu hao vật tư, nhân công đảm bảo hợp lý, tiết kiệm, tăng hiệu và quản lý định mức.
- Tăng cường công tác dịch vụ kỹ thuật để xử lý kịp thời các kiến nghị của khách hàng.
- Tự thực hiện một số công việc bảo dưỡng sửa chữa, các dự án nhỏ, giảm chi phí thuê ngoài.
- Công tác dịch vụ kiểm tra an toàn xe bồn, các trạm cấp LPG của khách được thực hiện tốt, được khách hàng đánh giá cao.

### 4. Công tác An toàn, Sức khỏe, Môi trường:

Công ty luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về an toàn của Tập đoàn dầu khí Việt Nam, Tổng Công ty Khí và Nhà nước về công tác an toàn, bảo vệ môi trường. Liên tục rà soát, ban hành đầy đủ các nội quy, quy định, biện pháp về đảm

bảo An ninh – An toàn – Sức khỏe – Môi trường. Một số kết quả chính đạt được như sau:

- Cập nhật, chuyển đổi thành công Hệ thống quản lý AT-CL-MT theo tiêu chuẩn OHSAS 18001:2007, ISO 9001:2015, ISO 14001:2015 và được Viện tiêu chuẩn Anh BSI đánh giá, cấp Giấy chứng nhận có hiệu lực từ ngày 04/5/2018;
- Duy trì chương trình STOP (Safety Training Observation Program) tại 4 Tổng kho LPG trực thuộc, gần 300 thẻ STOP được ghi nhận, tạo phong trào đưa văn hóa an toàn tới từng người lao động;
- Thực hiện Đánh giá nội bộ, kiểm tra An toàn - Vệ sinh lao động, an toàn PCCC tại các Tổng kho LPG, Trạm nạp LPG, trung tâm kiểm định, cửa hàng bán LPG, Trạm CNG của Công ty;
- Tổ chức hưởng ứng Tuần lễ quốc gia về AT-VSLĐ-PCCN và Ngày PCCC toàn dân; tổ chức diễn tập, huấn luyện PCCC với cảnh sát địa phương được 8 lượt tại các đơn vị sản xuất trong toàn Công ty. Tổng kho LPG Miền Bắc tham gia hội thao Cụm doanh nghiệp an toàn PCCC Khu Kinh tế Đình Vũ đạt 01 giải nhất cá nhân môn chạy 100 m vượt rào đập cháy khay xăng;
- Mua bảo hiểm trách nhiệm sản phẩm LPG, CNG và bảo hiểm cháy nổ bắt buộc, trách nhiệm công cộng cho 100% công trình khí;
- Kiểm tra an toàn ban đầu/định kỳ cho 170xe bồn LPG, 114 Trailer và 46 đầu kéo chuyên chở CNG của khách hàng và đơn vị cung cấp dịch vụ vận tải;
- Kiểm định 100% các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn và thiết bị đo lường, thực hiện kiểm định 117.654 chai chứa LPG loại 12 kg và 2179 chai chứa LPG loại 45 kg.
- Xây dựng và trình Bộ công thương Đánh giá rủi ro định lượng, chương trình quản lý an toàn, kế hoạch ứng cứu khẩn cấp cho các Trạm chiết nạp LPG Hà Nội.
- Trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân và thực hiện chế độ bồi dưỡng làm việc trong môi trường có yếu tố nguy hiểm, độc hại bằng hiện vật cho 269 CBCNV. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ và khám sức khỏe phát hiện bệnh nghề nghiệp cho 487 CBCNV, trong đó NLĐ trực tiếp được khám 02 lần/năm theo quy định;
- Thực hiện quan trắc môi trường tại các đơn vị sản xuất được 28/28 lượt theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường/Kế hoạch bảo vệ môi trường;
- Thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải nguy hại tại đơn vị SX theo quy định.
- Không để xảy ra tai nạn, sự cố đáng kể ảnh hưởng sức khỏe, môi trường và tài sản tại các đơn vị trong toàn Công ty.

#### **5. Đầu tư Xây dựng cơ bản, mua sắm trang thiết bị**

- Công trình Tổng kho các sản phẩm dầu khí Đà Nẵng (giai đoạn 1): trong năm 2018, Công ty đã hoàn thành báo cáo gửi thanh tra Bộ xây dựng và phê duyệt quyết toán theo quy định.
- Dự án: Trạm chiết nạp khí dầu mỏ hóa lỏng Thái Nguyên: thực hiện các thủ tục thuê đất, lập thiết kế và dự toán, tiến hành lựa chọn nhà thầu thi công.
- Thực hiện các công việc mua sắm trang thiết bị phục vụ sản xuất theo kế hoạch năm 2018 đã được phê duyệt.

- Hoàn tất thủ tục chuyển nhượng 20% cổ phần Công ty sản xuất và thương mại TQT từ các cổ đông bên ngoài, tiến hành sắp xếp cơ cấu tổ chức theo mô hình mới.
- Vốn giải ngân cả năm là: 7,1 tỷ đồng.

## 6. Công tác dịch vụ, bảo dưỡng sửa chữa

- Triển khai công tác Bảo dưỡng sửa chữa tại các Tổng kho LPG, các trạm chiết nạp, sơn sửa kiểm định và các trạm giảm áp CNG, đảm bảo các thiết bị luôn hoạt động ổn định, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Lập định mức BDSC, định mức vật tư tiêu hao, xây dựng và rà soát quy trình vận hành tại các Tổng kho LPG/Trạm CNG/Trung tâm sơn sửa kiểm định;
- Tiếp tục cung cấp các dịch vụ cho khách hàng thường xuyên như: cho thuê kho nhà xưởng Công ty Daesun, Dịch vụ kỹ thuật phục vụ khách hàng Samsung Thái Nguyên; xây lắp trạm LPG cho các khách hàng Hanacans Quảng Ngãi, Saint Gobain Hải Phòng, Anyones Bắc Ninh ...
- Năm 2018, Công ty còn tích cực phát triển công tác dịch vụ: tư vấn, thiết kế và xây lắp cho một số khách hàng công nghiệp sử dụng LPG/CNG như: Tokyo Gas, Ecospeed, Gas Việt Nhật: Ứng dụng CNG để hàn cốt thép trong Xây dựng nhà cao tầng, xây dựng cầu đường...

Đến nay, KMB luôn là một đối tác có uy tín được các khách hàng tin tưởng.

## 7. Công tác tổ chức cán bộ, đào tạo và tái cấu trúc công ty.

### 7.1. Công tác tổ chức và đào tạo:

- Tính đến thời điểm cuối năm 2018, tổng số lao động là 487 người trong đó có 395 lao động nam chiếm 80%, lao động nữ có 72 người chiếm 20% và lao động có trình độ đại học trở lên chiếm 49%.
- 100% người lao động được Công ty ký kết HĐLĐ theo đúng quy định của Bộ luật lao động và các văn bản hướng dẫn hiện hành, được bố trí việc làm phù hợp và ổn định.
- Chú trọng công tác đào tạo theo các quy định của Nhà nước và đào tạo tại chỗ nhằm tiết giảm kinh phí và nắm bắt nhanh công việc. Năm 2018, Công ty đã tổ chức 50 khóa đào tạo cho 1086 lượt người với tổng chi phí đào tạo là hơn 750 triệu đồng, trong đó đào tạo theo yêu cầu pháp luật là 949 người với chi phí 443 triệu đồng. Ngoài ra, Công ty được TCT hỗ trợ đào tạo hơn 100 lượt đào tạo và Công ty đào tạo cho khách hàng công nghiệp được 17 khóa về công tác an toàn.
- Hoàn thiện các thủ tục liên quan đến công tác quy hoạch cán bộ đến 2025.
- Kiện toàn mô hình tổ chức quản lý tại các phòng ban của Công ty, các đơn vị thành viên, đảm bảo các bộ phận hoạt động tốt và phối hợp chặt chẽ với nhau. Thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với người lao động.
- Hoàn thiện Kế hoạch lao động tiền lương 2018 đối với người đại diện và người lao động của Công ty, trọng tâm là phương án trích nộp BHXH từ 01/01/2018 đảm bảo tiết kiệm chi phí, cải tiến cơ chế tiền lương khuyến khích NLD, đặc biệt đối với cán bộ kinh doanh, thị trường.
- Thực hiện đúng quy chế trả lương, quy chế trả thưởng của Công ty.
- Thu nhập bình quân của toàn Công ty năm 2018 đạt 13,31 triệu đồng/người\_tháng.

## 7.2. Công tác tái cấu trúc:

- Năm 2018, KMB đã tiến hành các thủ tục thành lập địa điểm kinh doanh Trung tâm kiểm định TQT; sắp xếp lại lao động để phù hợp với mô hình sản xuất kinh doanh mới, đồng thời hoàn thiện các thủ tục pháp lý theo đúng quy định của Pháp luật;
- Tiến hành quyết liệt việc tăng vốn của Tổng công ty tại KMB lên trên 51% trong tháng 12 năm 2018.

## 8. Công tác Tài chính – Kế toán

- Quản lý tốt các dòng tiền, đảm bảo lưu chuyển tiền tệ hợp lý, tăng hiệu quả dòng tiền, khai thác các dòng tiền có chi phí vốn thấp, góp phần tiết giảm chi phí tài chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Quản lý, giám sát chặt chẽ thời hạn thanh toán, công nợ khách hàng để tránh rủi ro trong kinh doanh, không để phát sinh thêm nợ khó đòi;
- Tính toán giá thành kinh doanh cho từng nhóm khách hàng, từng khu vực thị trường để phục vụ tốt cho hoạch định chính sách kinh doanh;
- Quản lý chặt chẽ chi phí kinh doanh, công tác phí, chi phí văn phòng đảm bảo tiết kiệm, chống lãng phí;
- Lập và nộp Báo cáo tài chính đúng hạn đảm bảo cung cấp thông tin kịp thời và đúng quy định cho sàn giao dịch chứng khoán, Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
- Hoàn thiện cơ sở dữ liệu kế toán và đưa vào sử dụng phần mềm Bravo 7.0 R2.
- Theo dõi thường xuyên tình hình đầu tư vốn vào các công ty khác.
- Giải quyết khó khăn do thiếu vốn lưu động và vốn đầu tư dài hạn.

## 9. Công tác thực hành tiết kiệm, tiết giảm chi phí

- Ngay từ đầu năm 2018, Công ty đã tiến hành rà soát các kế hoạch AT-CL-MT, BDSC, chi phí quản lý (đặt vé máy bay thời gian cố định, bố trí xe công tác hợp lý), rà soát, xây dựng các định mức giao nhận LPG/CNG, đảm bảo tiết kiệm, giảm thiểu chi phí.
- Đàm phán với các đơn vị dịch vụ vận chuyển CNG để giảm giá vận tải, chi phí vận tải giảm hơn so với năm 2017 đảm bảo hiệu quả kinh doanh.
- Tiến hành đồng bộ hóa vật tư, thiết bị tại các tổng kho, trạm nạp, trạm sơn sửa kiểm định nhằm đảm bảo tiết kiệm vật lực – nhân lực – chi phí trong công tác vận hành, BDSC, an toàn PCCC.
- Khai thác hệ thống kho, tăng vòng quay đảm bảo an toàn, hiệu quả.
- Tăng cường công tác thông tin, dự báo thị trường, lập kế hoạch nguồn hàng đảm bảo việc cân đối tồn kho và bán hàng đảm bảo hiệu quả SXKD.
- Tích cực, tăng cường công tác giám sát và thu hồi công nợ.
- Kiểm soát tốt công tác đầu tư, thực hiện giao chi phí cho từng phòng, kho trạm để tiết kiệm chi phí đến từng bộ phận.

Năm 2018, Công ty tiết kiệm được 5,97 tỷ đồng. Trong đó tiết giảm chi phí SX trực tiếp là 1,72 tỷ đồng, đặc biệt công ty đã sắp xếp và quản lý chặt chẽ quá trình

bán hàng, công tác vận chuyển giao nhận, đào tạo nâng cao nghiệp vụ bán hàng cho CBCNV do đó tiết giảm chi phí ở khâu bán hàng ước đạt 4,1 tỷ.

### **10. Hoạt động An sinh – Xã hội, công tác đoàn thể**

- Trong năm 2018, Công đoàn Công ty đã vận động 100% đoàn viên công đoàn tham gia nhiều phong trào từ thiện, ủng hộ các CBCNV có bệnh hiểm nghèo, hoàn cảnh khó khăn, hưởng ứng các Phong trào hỗ trợ đồng bào bị bão lụt tại các tỉnh phía Bắc ở Lai Châu, Yên Bái.
- Tổ chức các hoạt động nhân ngày lễ 8/3, 20/10 do ban nữ công thực hiện, 1/6 cho các cháu thiếu niên, nhi đồng là con em của CBCNV, hoạt động đền ơn đáp nghĩa và nghỉ mát cho các CBCNV an toàn, tiết kiệm; giải bóng đá giao lưu với các đối tác, khách hàng.
- Công đoàn Công ty đã giám sát việc thực hiện các quy định của Luật lao động, Luật BHXH, thỏa ước lao động tập thể của công ty... đảm bảo người lao động được hưởng đầy đủ các quyền lợi của mình, đặc biệt là các chế độ nghỉ ngơi, thai sản, nghỉ dưỡng sức phục hồi sức khỏe sau thai sản, chế độ ốm đau...
- Giám sát việc khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV Công ty hàng năm và khám sức khỏe, phát hiện bệnh nghề nghiệp cho những CBCNV làm các công việc nặng nhọc, độc hại theo quy định.
- Tuy nhiên trong năm 2018, Quỹ khen thưởng phúc lợi của Công ty rất hạn chế, nên việc chi từ quỹ phúc lợi cho người lao động gặp nhiều khó khăn.
- Về hoạt động của Đoàn thanh niên: đã làm tốt vai trò tuyên truyền vận động đoàn viên thanh niên học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và các đợt thi đua do Công đoàn và Đoàn Thanh niên Công ty phát động. Một số thành tích cụ thể như sau:
  - + Đoàn viên, thanh niên là nòng cốt trong các đội PCCC cơ sở của các đơn vị, thường xuyên tham gia diễn tập với PCCC địa phương, tham dự hội thao PCCC các Khu công nghiệp và đạt nhiều thành tích như: Tổng kho LPG Miền Bắc đạt 01 giải nhất cá nhân môn chạy 100 m vượt rào đập cháy khay xăng trong hội thao Cụm doanh nghiệp an toàn PCCC Khu Kinh tế Đình Vũ;
  - + Tham gia hiến máu tình nguyện do Đoàn khối doanh nghiệp TW tổ chức và đóng góp được 12 đơn vị máu;
  - + Tổ chức giải bóng bàn PVGAS NORTH mở rộng nhân kỷ niệm 82 năm ngày thành lập Đoàn, đại diện Tổng công ty tham gia Hội thao ngành dầu khí khu vực phía Bắc, phối hợp với Viện dầu khí tổ chức Giải bóng đá VPI Tower nhân kỷ niệm 52 năm thành lập ngành dầu khí; giao lưu với các khách hàng, đối tác của Công ty như: Cảnh sát PCCC Hà Nội, Tổng công ty điện lực dầu khí PV POWER
- Công đoàn phối hợp với Đoàn Thanh niên tích cực tham gia phòng trào Xanh - Sạch - Đẹp kho trạm, giữ gìn vệ sinh nơi làm việc.
- Chi Hội cựu chiến binh KMB có 34 hội viên, luôn đoàn kết hăng hái lao động góp phần xây dựng Công ty. Chi hội đã phối hợp với Hội CCB PVGas tổ chức các hoạt động về nguồn, thăm lại chiến trường xưa, chăm sóc thăm hỏi hội viên ốm đau hoặc có hoàn cảnh khó khăn.

### **III. TỒN TẠI VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM**



1. Bên cạnh những lý do khách quan về cơ chế, chính sách, giá dầu biến động,... mặc dù đã đạt được những thành tích quan trọng nêu trên, hoạt động SXKD của Công ty vẫn còn một số tồn tại như sau:
  - Công tác đánh giá – dự báo – dự đoán để xây dựng kế hoạch kinh doanh, kế hoạch chi phí hàng năm, hàng quý, hàng tháng đôi lúc chưa được lãnh đạo các phòng, ban quan tâm làm ảnh hưởng tới hiệu quả trong công tác điều hành, quản lý, xử lý các vấn đề phát sinh ở cả cấp độ Công ty và các Chi nhánh, các Tổng kho.
  - Việc rà soát, đánh giá ưu/nhược điểm từng loại hình kênh phân phối bán lẻ để xác định mục tiêu chiến lược phù hợp tại các Chi nhánh chưa được thực hiện quyết liệt.
  - Công tác phối hợp, chia sẻ thông tin kinh doanh trong nội bộ các Chi nhánh (Ban giám đốc Chi nhánh – phòng kinh doanh CN – phòng TCKT CN), giữa các Chi nhánh với nhau và giữa Chi nhánh với Công ty đã được tăng cường trong năm 2018 cần tiếp tục phát huy trong năm 2019.
  - Cán bộ thị trường còn thụ động, chưa năng động và mạnh dạn đề xuất, kiến nghị các biện pháp để phát triển thị trường bền vững.
  - Công tác đồng bộ hóa tiêu chuẩn sử dụng các vật tư, thiết bị tại các Tổng kho, trạm chiết nạp, trạm sơn sửa kiểm định bình gas còn nhiều bất cập cần phải điều chỉnh để đảm bảo tiết kiệm chi phí trong bảo dưỡng, thay thế.
  - Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá, quy trình quản lý chất lượng, số lượng, định mức trong sơn sửa – kiểm định bình gas còn nhiều bất cập cần phải cải tiến nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, tiết kiệm chi phí.
  - Một số khoản công nợ quá hạn kéo dài mặc dù đã được tập trung xử lý nhưng chưa được xử lý dứt điểm.
  - Mặc dù có chuyên viên nhưng Lãnh đạo các phòng Công ty vẫn chưa thực sự chủ động trong công việc được giao, trong công tác phối kết hợp để xử lý công việc, BGD phải thường xuyên đôn đốc nhắc nhở. Việc phối hợp giữa các phòng chưa thực sự tốt.

2. Bài học kinh nghiệm.

Từ những kết quả và tồn tại nêu trên, Công ty CP kinh doanh KMB đã rút ra các bài học kinh nghiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch là:

- Ban lãnh đạo Công ty, trưởng phó các bộ phận và những cán bộ trực tiếp thực hiện, nhất là phòng Kinh doanh, 03 chi nhánh, phòng Tài chính Kế toán cần nắm chắc các nội dung chiến lược bán lẻ đã được Tổng công ty phê duyệt để làm cơ sở xây dựng các chương trình hành động cụ thể cho mỗi một nhiệm vụ chiến lược.
- Lấy công tác xây dựng kế hoạch SXKD hàng năm làm trọng tâm để kiện toàn chức năng quản lý – quản trị tại tất cả các cấp, tất cả các bộ phận trong Công ty. Ban giám đốc quyết liệt quán triệt chỉ đạo các bộ phận liên quan căn cứ vào thực tế thị trường, các nguồn lực hiện có của Công ty, từ đó đánh giá, phân tích kỹ để xây dựng mục tiêu kế hoạch đối với từng công tác trong hoạt động SXKD để làm cơ sở điều hành – quản lý – thực hiện.
- Cần có kế hoạch đào tạo nâng cao năng lực cho cán bộ thị trường về tiếp cận, nắm bắt thông tin, đặc điểm thị trường, thông tin khách hàng, hệ thống phân phối, dịch

vụ cung ứng và chăm sóc khách hàng, đánh giá so sánh các thương hiệu, kỹ năng tổng hợp – báo cáo – đề xuất.

- Tổng hợp, đánh giá, phân tích, xây dựng giá thành kinh doanh LPG/CNG, phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các bộ phận liên quan thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được giao, cụ thể:
- Điều phối hợp lý nguồn hàng và kho chứa đảm bảo hỗ trợ tốt cho công tác bán lẻ; kiểm soát các chi nhánh bám sát chiến lược bán lẻ.
- Xác định đúng các nhiệm vụ trọng tâm để tập trung nguồn lực thực hiện, đặc biệt chú trọng hoạt động kinh doanh LPG và ổn định kinh doanh CNG. Không ngừng nâng cao công tác an toàn vận hành kho, trạm, phát huy tối đa hiệu quả hệ thống cơ sở vật chất đã được đầu tư.
- Tiếp tục rà soát hợp lý hóa chi phí để tăng cao năng lực cạnh tranh, thích ứng điều kiện thực tế.
- Tăng cường công tác dự báo thị trường phục vụ kế hoạch nguồn hàng, cân đối tồn kho phù hợp với thời điểm xuất/nhập hàng.
- Tăng cường công tác quản lý tài chính, quản lý công nợ không để công nợ quá hạn phát sinh thêm. Triệt để thu hồi công nợ cũ.
- Tiếp tục hoàn thiện công tác trả lương theo hướng động viên, khuyến khích người lao động hiệu quả, tránh cào bằng bình quân.
- Đoàn kết nhất trí trong tập thể lãnh đạo vì mục tiêu phát triển KMB, phát huy tốt sức mạnh của cả hệ thống chính trị; Nâng cao vai trò của tổ chức Đảng, phát huy tốt vai trò của tổ chức Công đoàn và Đoàn Thanh niên, Hội cựu chiến binh.

## PHẦN II : KẾ HOẠCH NĂM 2019

### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

#### **Thuận lợi:**

- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và Tổng công ty Khí luôn hỗ trợ công tác bán lẻ, phát triển khách hàng PETROVIETNAM GAS.
- Việc tăng vốn thành công lên 51% của Tổng công ty khí tại KMB tạo điều kiện cho việc triển khai các chiến lược và hỗ trợ từ Tổng công ty cho công tác bán lẻ.
- Kế hoạch 5 năm 2016-2020, Chiến lược phát triển PV GAS đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035 tạo thuận lợi cho KMB xây dựng, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch.
- Chỉ đạo của HĐQT Tổng công ty về kế hoạch triển khai chiến lược bán lẻ LPG dân dụng giai đoạn 2016 – 2020 (Biên bản số 106/BB-KVN ngày 30/11/2017).
- Hệ thống hạ tầng phục vụ kinh doanh đã hoàn thành đầu tư trong những năm trước tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ kinh doanh, bắt đầu khai thác thêm khách hàng trong năm 2017 và các năm tiếp theo.
- Công tác tăng cường quản trị Công ty bước đầu tạo một số chuyển biến trong hoạt động SXKD.
- Được sự hỗ trợ quan trọng từ TCT, đến nay Công ty đã giải quyết cơ bản các tồn tại về công nợ nội bộ và việc trích nộp các quỹ.

#### **Khó khăn:**

- Giá dầu tuy có phục hồi chậm từ quý III/2017 sang đến đầu năm 2018 nhưng đến cuối 2018 lại giảm mạnh và biến động khó dự đoán, phụ thuộc nhiều vào các biến động chính trị trên thế giới.
- Công tác dự báo, nắm bắt thông tin nguồn hàng gặp nhiều khó khăn trước tình hình khủng hoảng kinh tế và chính trị thế giới còn phức tạp.
- Sự cạnh tranh của các hãng luôn định giá thấp, cạnh tranh hệ thống kênh phân phối đến người tiêu dùng đang được các hãng triển khai mạnh, gây khó khăn cho các hãng gas uy tín lớn, xuất hiện nhiều hình thức cạnh tranh thiếu lành mạnh sử dụng các thủ đoạn xấu để chèn ép, bảo kê trong kinh doanh bán lẻ LPG và ngày càng lan rộng.
- Các văn bản pháp luật của Nhà nước thiếu ổn định (về lĩnh vực kinh doanh khí) và chưa rõ ràng. Thực thi các quy định của Nhà nước chưa nghiêm nên chưa bảo hộ được quyền sở hữu thương hiệu: việc thu giữ vỏ bình lẫn nhau, buôn bán vỏ bình trái phép, sang chiết nạp lậu tiếp tục diễn biến phức tạp.
- Việc giảm sản lượng tiêu thụ cung cấp CNG cho khách hàng so với kế hoạch ban đầu triển khai dự án khí Thái Bình cùng với việc chưa có kế hoạch dài hạn tiếp theo cho việc phát triển CNG tại Miền Bắc sẽ tiếp tục gây khó khăn trong hoạt động kinh doanh CNG.

- Việc triển khai đồng bộ các chiến lược bán lẻ của Tổng công ty nếu không được thực hiện kịp thời từ đầu năm 2019 sẽ tiếp tục khó khăn cho công tác bán lẻ của đơn vị trong việc triển khai chiến lược và giữ uy tín với khách hàng.
- Chiến lược truyền thông thương hiệu cho năm 2018 đã được Tổng Công ty đưa vào kế hoạch, tuy nhiên việc triển khai chưa được thực hiện, dẫn đến tạo độ trễ không cùng song hành với công tác bán hàng, tăng sản lượng của KMB theo mục tiêu tăng trưởng nhanh trong Chiến lược năm 2018.
- Chiến lược mua bán sát nhập cần quyết liệt triển khai để từng bước chiếm lĩnh thị phần.

## **II. CƠ SỞ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

- Dự đoán tình hình phát triển kinh tế vĩ mô thế giới, khu vực, tình hình thị trường LPG Việt Nam năm 2019.
- Chiến lược phát triển Tổng Công ty Khí Việt Nam đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035.
- Chiến lược thị trường bán lẻ LPG dân dụng giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025.
- Kịch bản giá dầu và Dự báo của Tổng Công ty Khí về giá các sản phẩm khí.
- Năng lực hiện có của Công ty.
- Tình hình thị trường công nghiệp, thị trường dân dụng từng vùng.

## **III. MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH**

- Thực hiện theo Chiến lược thị trường bán lẻ LPG đã được TCT phê duyệt.
- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 2019 được Tổng Công ty Khí phê duyệt và Đại hội cổ đông thông qua.
- Tiếp tục tăng cường quản trị Công ty đảm bảo nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả SXKD, ổn định tổ chức không ngừng nâng cao hiệu quả SXKD và đời sống người lao động.
- Vận hành, khai thác an toàn, hiệu quả các Tổng kho LPG từ Đà Nẵng trở ra, các trạm giảm áp PRU, hệ thống vận chuyển, phân phối LPG, CNG; phối hợp với các đối tác cung ứng dịch vụ đảm bảo phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh được liên tục.
- Ổn định nguồn hàng phục vụ sản xuất kinh doanh 2019.
- Định vị, bảo vệ và phát triển thương hiệu PetroVietNam Gas theo định hướng của Tổng Công ty Khí, tiếp tục thực hiện đồng bộ 4 chiến lược: Chiến lược cạnh tranh; Chiến lược kênh phân phối; Chiến lược marketing; Chiến lược thương hiệu.
- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý, thu hồi công nợ khách hàng để đảm bảo hiệu quả kinh doanh.
- Tiếp tục rà soát tiết giảm chi phí hợp lý để tăng hiệu quả kinh doanh và tính cạnh tranh trong kinh doanh, chuẩn hóa trang thiết bị trong toàn công ty, ban hành thêm các định mức chi phí.

- Thực hiện đầy đủ các chính sách chế độ với người lao động theo quy định của pháp luật. Triển khai các chế độ lương, thưởng gắn với hiệu quả kinh doanh của từng bộ phận.
- Đàm phán khách hàng linh hoạt chuyển đổi nhiên liệu đốt thay thế song song với khí CNG. Đảm bảo hiệu quả tiêu thụ sản lượng CNG được TCT giao.
- Triển khai đa dạng hóa hoạt động kinh doanh (XK, dịch vụ ...) trong phạm vi ngành nghề để tăng cường hiệu quả kinh doanh.
- Đẩy mạnh công tác dịch vụ và chăm sóc khách hàng.
- Tiếp tục tái cơ cấu để không ngừng nâng cao hiệu quả SXKD.
- Hỗ trợ các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Nữ công, Hội cựu chiến binh hoạt động hiệu quả.

#### IV. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2019

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2019
I	Sản lượng		
1	LPG	Tấn	215.060
	<i>LPG công nghiệp</i>	<i>tấn</i>	<i>125.000</i>
	<i>LPG dân dụng</i>	<i>tấn</i>	<i>90.060</i>
2	Khí nén CNG	Tr.SM3	40
II	Vốn điều lệ ( <i>dự kiến sau phát hành CP riêng lẻ cho PVGAS</i> )	tỷ đồng	365
III	Doanh thu	tỷ đồng	3.614,3
IV	Chỉ tiêu lao động		
1	Lao động định biên	người	499
2	Thu nhập bình quân người lao động	trđ/tháng	13,53
V	Lợi nhuận trước thuế (*)	tỷ đồng	17,69
VI	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	14,15
VII	Nộp ngân sách	tỷ đồng	22,4

(\* LNTT bao gồm chính sách giá đầu vào cạnh tranh của Tổng công ty)

## V. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN

### 1. Về công tác kinh doanh.

#### **Giải pháp về nguồn hàng:**

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Nhà máy lọc dầu Dung quất, KDK, PVGASD (về CNG) các đơn vị cấp nguồn khác và đơn vị vận tải điều phối hợp lý hàng hóa theo kế hoạch sản xuất của nhà máy và của Công ty. Đảm bảo nguồn hàng cung cấp đủ và kịp thời cho các khách hàng LPG và CNG.
- Theo dõi chặt chẽ biến động giá cả để có biện pháp điều tiết hàng hóa kịp thời đảm bảo hiệu quả kinh doanh. Liên tục giám sát, quản lý chặt chẽ công nợ, tồn kho.
- Điều tiết tàu hợp lý đảm bảo khai thác tối đa hiệu quả các kho chứa LPG của công ty. Tăng cường công tác dịch vụ để tiếp tục thực hiện các hợp đồng cho thuê kho và phát triển khách thuê kho mới. Hạn chế tối đa việc thuê kho ngoài.
- Phối hợp với PVGASD đảm bảo nguồn cung CNG ổn định cho khách hàng nhằm ổn định kinh doanh CNG của KMB và hoạt động sản xuất của khách hàng.

#### **Giải pháp bán hàng công nghiệp:**

- Tập trung ổn định, tăng cường chăm sóc các khách hàng truyền thống cùng với việc phát triển khách hàng mới, đảm bảo phát triển bền vững hệ thống khách hàng. Định hướng vào các khách hàng tiêu thụ trực tiếp, có sản lượng tiêu thụ ổn định hàng thanh toán tốt, lợi nhuận tốt và đảm bảo hoàn thành kế hoạch được giao. Quản lý chặt chẽ, tăng cường thu hồi công nợ khách hàng.
- Tăng cường dịch vụ khách hàng thông qua công tác tư vấn BDSC, AT cho các thiết bị, hệ thống LPG của khách.
- Kiểm soát chặt chẽ sản lượng tiêu thụ của từng khách hàng theo đúng cam kết trong hợp đồng. Tăng cường công tác phối hợp với khách hàng để kịp thời nắm bắt thông tin về thuận lợi khó khăn trong hoạt động kinh doanh của khách hàng điều tiết bán hàng đảm bảo kế hoạch.
- Tiếp tục triển khai xuất khẩu hàng sang Trung quốc và Lào để điều tiết lại sản lượng và mở rộng thị trường.
- Tiếp tục tìm kiếm đơn vị cho thuê đất tại các kho; cho thuê kho để tăng vòng quay kho.
- Giảm chi phí kho, quản lý thu hồi công nợ khách hàng.
- Duy trì thỏa thuận giữa các đơn vị trong hiệp hội gas về phối hợp bán hàng công nghiệp tránh cạnh tranh không lành mạnh, ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh chung của các bên.

#### **Giải pháp bán lẻ:**

- Xây dựng chiến lược chi tiết, triển khai kế hoạch phát triển thị trường theo Chiến lược thị trường bán lẻ LPG dân dụng giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025.
- Chủ động thông tin, phối hợp tham gia với cơ quan chức năng chống gian lận thương mại và hàng giả trên thị trường. Đồng thời tích cực liên kết với các doanh nghiệp gas, trạm chiết nạp ở các khu vực để nâng mặt bằng giá, thống nhất mức giá đảm bảo hiệu quả kinh doanh của đơn vị.
- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chi phí và công nợ để đảm bảo hiệu quả kinh doanh, tăng tính cạnh tranh và phát triển thị trường bền vững.
- Đầu tư, xây dựng và phát triển hệ thống bán lẻ trực tiếp tại các thị trường trọng điểm và trung tâm các tỉnh/thành nhằm điều tiết hệ thống phân phối và nắm bắt tình hình thị trường nhanh chóng, tăng cường quản lý và bán hàng tới người tiêu dùng. Phân loại khách hàng để có chính sách hỗ trợ phát triển bán bình PVGAS. Điều chỉnh chính sách hỗ trợ tổng đại lý phát triển, mở rộng kinh doanh và tạo sự gắn kết trong hệ thống tổng đại lý – đại lý.
- Đầu tư vỏ bình mới kịp thời, có hiệu quả, phù hợp với sản lượng bán hàng tăng thêm. Đẩy mạnh dịch vụ hỗ trợ bán hàng bình 45kg.
- Triển khai các chương trình quảng cáo, khuyến mại và tổ chức các chương trình bốc thăm trúng thưởng cho người tiêu dùng trực tiếp, tại các khu vực thị trường trọng điểm.
- Khai thác tối đa các phương tiện vận chuyển, kho chứa, trạm nạp LPG thuộc sở hữu, hạn chế thuê nhiều trạm nạp nhỏ và chủ động thuê phương tiện vận chuyển đáp ứng kịp thời nhu cầu khách hàng.
- Triển khai dịch vụ cho thuê kho và trạm Sơn sửa kiểm định tại các khu vực kho trạm của Công ty.
- Tìm kiếm khách hàng có nhu cầu sơn sửa kiểm định vỏ bình trên thị trường.
- Xem xét, đề xuất hợp tác, mua lại các thương hiệu gas trên thị trường theo chiến lược để nâng cao thị phần kinh doanh.

#### **Giải pháp ổn định kinh doanh CNG, LNG:**

- Cập nhật thường xuyên kế hoạch khai thác và phân bổ khí CNG của TCT.
- Theo dõi biến động giá dầu để chủ động điều tiết sản lượng.
- Quản lý chặt chẽ sản lượng tiêu thụ, công nợ của từng khách hàng, quản lý hao hụt trong giao nhận khí.
- Xây dựng kế hoạch cấp LPG dự phòng cho các khách hàng có nhu cầu khi nguồn cung CNG chưa đủ đáp ứng.
- Giữ thông tin thường xuyên và liên tục với khách hàng cập nhật thường xuyên các ý kiến của khách hàng về dịch vụ cung cấp khí và chất lượng khí.
- Triển khai các dịch vụ kỹ thuật hỗ trợ công tác BDSC đảm bảo cung cấp khí ổn định và an toàn.

- Tiếp tục phối hợp với Tổng công ty xây dựng chính sách bán hàng dài hạn (03 năm) và chính sách giá bán hợp lý ở mức giá đầu cao đảm bảo phát triển bền vững thị trường CNG tạo tâm lý yên tâm cho khách hàng.
- Tiếp tục công việc phối hợp từ 2018 với Tổng công ty, Công ty LNG chuẩn bị thị trường và có phương án tiếp theo khi Tổng công ty có sản phẩm LNG.

## **2. Công tác đầu tư xây dựng.**

- Làm việc với các bên liên quan để hoàn thiện hồ sơ công trình và quyết toán hoàn thành các công trình, trạm nạp của Công ty.
- Dự án Trạm nạp LPG Thái Nguyên: triển khai thi công và hoàn thành đưa công trình vào vận hành phục vụ SXKD.
- Đánh giá, lựa chọn đối tác để triển khai Giai đoạn 2 các dự án Tổng kho LPG, tăng hiệu quả đầu tư, khai thác tối đa quỹ đất các dự án.

## **3. Tổ chức nhân sự.**

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức và nhân sự cho Công ty; Hoàn thiện việc xây dựng các quy trình, quy chế làm việc, quy hoạch cán bộ theo định hướng chiến lược của Công ty nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng lao động và phù hợp với những quy định mới của Pháp luật;
- Xây dựng và áp dụng hệ thống quy chế lương, thưởng phù hợp theo hướng gắn liền tiền lương, thu nhập của người lao động với chất lượng lao động và hiệu quả công tác, coi trọng trình độ chuyên môn, tay nghề cao, lao động có kỹ thuật cao, kỹ luật cao...
- Triển khai hoàn thiện và thực hiện kế hoạch đào tạo tại Công ty và các chi nhánh.

## **4. Tài chính kế toán.**

- Triển khai ổn định phần mềm kế toán Bravo 7.0 R2 và nâng cao năng lực kiểm soát hoạt động thông qua phần mềm.
- Tiếp tục làm việc giám sát chặt chẽ các đơn vị có công nợ quá hạn để đảm bảo hiệu quả SXKD.
- Tiếp tục rà soát lại các chi phí cố định, tiết giảm những chi phí biến đổi, đảm bảo thực hiện hoàn thành kế hoạch lợi nhuận được Tổng công ty Khí giao.
- Kiểm soát chặt chẽ công nợ không để phát sinh thêm nợ khó đòi và tiếp tục xử lý các khoản nợ khó đòi từ năm 2016 trở về trước.
- Cân đối dòng tiền hợp lý, phát huy tối đa vòng quay dòng tiền sử dụng có hiệu quả để tăng hiệu quả kinh doanh sau khi hoàn thành tăng vốn.
- Lập, nộp và cung cấp thông tin liên quan đến báo cáo tài chính đúng thời hạn.

## **5. Kỹ thuật – An toàn.**

- Xây dựng đánh giá rủi ro định lượng, chương trình quản lý an toàn, kế hoạch ứng cứu khẩn cấp cho các Trạm chiết nạp LPG, Trạm CNG trong toàn Công ty;



- Mua bảo hiểm đầy đủ theo quy định pháp luật cho tài sản và hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Thực hiện đánh giá nội bộ và kiểm tra an toàn tại các đơn vị sản xuất LPG và CNG trực thuộc Công ty;
- Kiểm tra an toàn định kỳ xe bồn LPG và CNG ra vào làm hàng tại các kho, trạm chiết nạp của Công ty;
- Bồi dưỡng chế độ làm việc trong môi trường có yếu tố nguy hiểm độc hại
- Tổ chức thực tập PCCC với lực lượng PCCC chuyên nghiệp tại Tổng kho LPG và Trạm chiết nạp;
- Kiểm định định kỳ các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, thiết bị phòng nổ tại các kho, trạm;
- Tiếp tục triển khai thực hiện đào tạo cho CBCNV làm công tác an toàn, sức khỏe, môi trường theo quy định của Tập đoàn DKVN.

#### **6. Công tác đoàn thể.**

- Thăm hỏi, động viên kịp thời các trường hợp ốm đau, thai sản, hiếu hỉ trong Công ty, tạo niềm tin và sự gắn bó của CBCNV với Công ty.
- Đảm bảo người lao động được hưởng đầy đủ các quyền lợi của mình, đặc biệt là các chế độ nghỉ ngơi, thai sản, nghỉ dưỡng sức phục hồi sức khỏe sau thai sản, chế độ ốm đau...
- Thực hiện công tác an sinh xã hội, tích cực đẩy mạnh phong trào thi đua, hăng say lao động sản xuất, để đoàn kết phấn đấu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

### **VI. KIẾN NGHỊ**

Để hoàn thành kế hoạch năm 2019, Công ty CP Kinh doanh Khí Miền Bắc kính đề nghị Tổng Công ty Khí Việt Nam các nội dung sau:

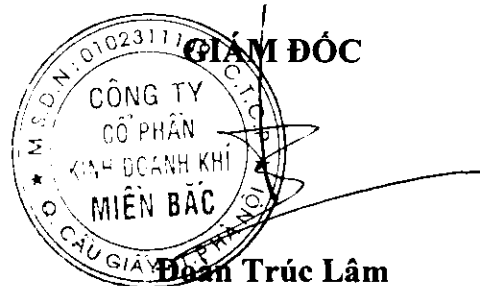
1. Tổng công ty sớm triển khai đồng bộ kế hoạch truyền thông phát triển thương hiệu PetroVietnamGas để song hành với công tác bán hàng, tăng sản lượng của KMB theo mục tiêu tăng trưởng trong Chiến lược năm 2019; hỗ trợ KMB tiếp tục triển khai chiến lược mua lại các thương hiệu để tăng thị phần.
2. Do các hợp đồng mua bán khí có thời hạn dài nên khách hàng luôn mong muốn KMB và Tổng công ty Khí có chính sách giá bán CNG ổn định lâu dài, có tính cạnh tranh khi giá dầu tăng lên và kế hoạch điều tiết sản lượng cấp khí để ổn định kế hoạch sản xuất kinh doanh của KMB với khách hàng tiêu thụ CNG.
3. Tiếp tục hỗ trợ KMB thông qua làm việc với tập đoàn xử lý dứt điểm công nợ PVTEX.

### **VII. KẾT LUẬN**

Trên đây là báo cáo tổng kết các hoạt động cơ bản của Công ty năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019.

Xin chân thành cảm ơn quý vị đại biểu cùng toàn thể cán bộ, nhân viên của Công ty đã tham dự Hội nghị hôm nay.

Chúc toàn thể quý vị nhiều sức khoẻ, hạnh phúc và thành công.



Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2019

Số: 15 /TT-KMB

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014, có hiệu lực thi hành từ 01/07/2015;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kinh doanh khí Miền Bắc (PVGAS NORTH);

Hội đồng quản trị PVGAS NORTH kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH De Loitte Việt Nam.

Báo cáo tài chính năm 2018 chi tiết đã được công bố thông tin theo quy định và được đăng tải trên trang thông tin điện tử của công ty: [www.pvgasn.vn](http://www.pvgasn.vn) bao gồm:

- Báo cáo của Kiểm toán viên.
- Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2018.
- Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh 2018.
- Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ năm 2018.
- Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2018.

Trong đó, một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

TT	Chỉ tiêu cơ bản	Đơn vị tính	Giá trị năm 2018
1.	Tổng tài sản	Đồng	1.451.196.847.892
2.	Nợ phải trả	Đồng	1.044.217.310.136
3.	Vốn chủ sở hữu	Đồng	406.979.537.756
4.	Tổng doanh thu (*)	Đồng	4.059.353.468.954
5.	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	15.076.624.483
6.	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	12.112.651.810

(\*): Tổng doanh thu bao gồm doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính và doanh thu khác.

Hội đồng quản trị PVGAS NORTH kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu VT. HĐQT. AT 02.



Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2019

Số: 16 /TTr-KMB

## TỜ TRÌNH

V/v: **Phương án trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2018 và kế hoạch trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014, có hiệu lực thi hành từ 01/07/2015;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kinh doanh khí Miền Bắc (PVGAS NORTH);

Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và để đảm bảo chế độ thù lao của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) đi đôi với việc nâng cao tính trách nhiệm, động viên khuyến khích việc tăng cường công tác quản lý của HĐQT và sự giám sát tốt của BKS trong việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ hàng năm, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sau:

### I. Báo cáo lương/thù lao của HĐQT và BKS của PVGAS NORTH năm 2018 như sau:

1. Số lượng thành viên:

- Số lượng thành viên HĐQT: 05 người trong đó 01 thành viên chuyên trách là Chủ tịch HĐQT
- Thành viên BKS: 03 Người trong đó 02 thành viên chuyên trách là Trưởng BKS và 01 thành viên ban Kiểm soát.

2. Tổng tiền lương đã chi của thành viên HĐQT và BKS: 2.314.306.280 đồng

3. Tổng tiền thù lao đã chi của thành viên HĐQT và BKS: 48.000.000 đồng.

### II. Kế hoạch lương/ thù lao của HĐQT và BKS của PVGAS NORTH năm 2019

1. Số lượng thành viên:

- Số lượng thành viên HĐQT: 05 người trong đó 01 thành viên chuyên trách là Chủ tịch HĐQT
- Thành viên BKS: 03 Người trong đó 02 thành viên chuyên trách là Trưởng BKS và 01 thành viên Ban kiểm soát.

2. Tổng tiền lương của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2019: Trên cơ sở số thực hiện năm 2018 là 2.314.306.280 đồng.

3. Thù lao cho HĐQT và BKS không hưởng lương tại PVGAS NORTH:

- Thù lao cho thành viên HĐQT : 3.000.000 đồng/người/tháng.
- Thù lao cho thành viên BKS : 1.000.000 đồng/người/tháng.

Hội đồng quản trị PVGAS NORTH kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu VT. HĐQT. AT 02.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



*Trần Trọng Hữu*

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
NĂM 2018 & KẾ HOẠCH NĂM 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

**I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018**

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty gồm 5 thành viên:

Nhân sự thành viên của HĐQT như sau:

- Ông Trần Trọng Hữu - Chủ tịch
- Ông Đoàn Trúc Lâm – Thành viên – Giám đốc
- Bà Hoàng Thị Thu Hằng – Thành viên – Phó Giám đốc
- Ông Trịnh Văn Minh - Thành viên
- Ông Vương Dũng Hoàng - Thành viên

Để thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2018 giao, HĐQT Công ty đã tích cực triển khai các hoạt động theo Nghị quyết của Đại hội, quy định tại Điều lệ và các quy chế, cụ thể như sau:

**1. Về công tác chỉ đạo và giám sát thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2018:**

Trên cơ sở kế hoạch SXKD đã được ĐHCĐ thông qua, HĐQT đã bám sát tình hình thực tế thị trường và các nguồn lực của Công ty để đề ra các chủ trương, nghị quyết kịp thời để Ban Giám đốc Công ty triển khai thực hiện hoạt động SXKD. Chủ tịch HĐQT thường xuyên khảo sát thực tế hoạt động của các bộ phận trong Công ty, tham gia các cuộc họp giao ban sản xuất hàng tháng cùng với bộ máy điều hành của Công ty để theo dõi, giám sát và có ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại cuộc họp, phối hợp với Giám đốc xử lý những khó khăn vướng mắc trong hoạt động SXKD.

Trong năm 2018, hoạt động SXKD của công ty gặp một số khó khăn cụ thể như sau:

**a) Kinh doanh LPG:**

Năm 2018, thị trường thế giới: giá dầu, khí thế giới vẫn biến động nhiều. Giá LPG trong 9 tháng đầu năm khá ổn định nhưng có xu hướng giảm mạnh vào những tháng cuối năm, ảnh hưởng rất lớn đến sản lượng tiêu thụ LPG của Công ty trong Quý IV.

Thị trường nguồn cung LPG trong và ngoài nước tiếp tục dư thừa. Thị trường kinh doanh LPG khu vực phía Bắc cạnh tranh quyết liệt, không lành mạnh; gian lận thương mại trong hoạt động kinh doanh LPG diễn ra công khai, rộng khắp.

Nghị định 87/2018/NĐ-CP về kinh doanh khí (trong đó có LPG) đã xóa bỏ hoặc giảm hầu hết các yêu cầu bắt buộc về cơ sở vật chất như kho chứa LPG, trạm chiết nạp, số lượng chai LPG, thiết lập hệ thống phân phối... bước đầu xóa bỏ tâm lý hoạt động cầm chừng của các nhân hiệu gas vừa và nhỏ, xuất hiện ngày càng nhiều việc cạnh tranh không lành mạnh, giành giật sản lượng bằng việc giảm sâu giá bán.

Năm 2018 là năm thứ ba Công ty triển khai các chương trình, kế hoạch theo Chiến lược phát triển thị trường bán lẻ LPG dân dụng của Tổng công ty khí Việt Nam (KVN) giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025. Mặc dù Chiến lược marketing, quảng cáo đã được Tổng Công ty quan tâm, phê duyệt, tuy nhiên việc triển khai chưa được thực hiện sớm, dẫn đến tạo độ trễ không cùng song hành với công tác bán hàng, tăng sản lượng theo mục tiêu tăng trưởng nhanh trong năm 2018.

b) Kinh doanh CNG:

Hệ thống khách hàng CNG đã ổn định, hoạt động cấp khí CNG được liên tục.

Việc giá dầu có xu hướng tăng cao dẫn đến giá thành nhiên liệu CNG đang mất dần đi lợi thế cạnh tranh so với các nhiên liệu khác, vì vậy khách hàng nhiều lần đề nghị tăng sản lượng, chiết khấu hoặc có xu hướng trở về sử dụng nhiên liệu truyền thống để tiết giảm chi phí cho hoạt động sản xuất kinh doanh của mình.

Trong bối cảnh đó, được sự quan tâm chỉ đạo của Tổng công ty khí, Ban lãnh đạo Công ty đã quyết tâm cùng tập thể CBCNV toàn Công ty nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, thách thức, từng bước khắc phục và giải quyết những khó khăn tồn tại, giữ vững sự ổn định của Công ty, cố gắng hoàn thành các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 đã đề ra.

Kết quả các chỉ tiêu chính đạt trong năm 2018 như sau:

- Tuy giá CP thay đổi gây khó khăn, nhưng nắm bắt được nhu cầu tiêu thụ của khách hàng và chủ động điều tiết nên việc cung ứng LPG rời của KMB tương đối ổn định.
- Tập trung phát triển khách hàng nhà máy, trạm chiết để mở rộng thị trường và tiếp tục xuất khẩu LPG Dung Quất ra nước ngoài.
- Công nợ bán hàng được kiểm soát tốt
- Triển khai tốt các công tác dịch vụ cho khách hàng như: tư vấn thiết kế, xây lắp, đánh giá an toàn và bảo dưỡng sửa chữa tạo được uy tín của thương hiệu PETROVIETNAM GAS trong lòng khách hàng.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh 2018 như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	% TH/ KH 2018
Sản lượng				
<i>LPG</i>	Tấn	217.352	221.193	102%
<i>CNG</i>	Triệu Sm <sup>3</sup>	30	39,95	133%
Doanh thu	Tỷ đồng	3.366,9	4.059	120%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10,5	15,076	143,5%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8,4	12,112	144%

**2. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, mua sắm trang thiết bị trong năm 2018 như sau:**

- Công trình Tổng kho các sản phẩm dầu khí Đà Nẵng (giai đoạn 1): trong năm 2018, Công ty đã phê duyệt quyết toán theo quy định.
- Dự án: Trạm chiết nạp khí dầu mỏ hóa lỏng Thái Nguyên: thực hiện các thủ tục thuê đất, lập thiết kế và dự toán, tiến hành lựa chọn nhà thầu thi công.

- Thực hiện các công việc mua sắm trang thiết bị phục vụ sản xuất theo kế hoạch năm 2018 đã được phê duyệt.
- Hoàn tất thủ tục chuyển nhượng 20% cổ phần Công ty sản xuất và thương mại TQT từ các cổ đông bên ngoài, tiến hành sắp xếp cơ cấu tổ chức theo mô hình mới.
- Vốn giải ngân cả năm là: 7,1 tỷ đồng

### 3. Tình hình đầu tư góp vốn vào các doanh nghiệp khác:

HDQT hiện đang tìm các nhà đầu tư có quan tâm đến công ty có vốn góp của KMB là Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng (10 tỷ đồng) để thoái vốn, với mục tiêu tập trung nguồn lực để phát triển bền vững có hiệu quả lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty.

### 4. Công tác quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HDQT

Trong năm 2018, HDQT đã làm việc thông qua các phiên họp định kỳ và bất thường, quyết định những nội dung quan trọng sau đây:

Quý 1/2018:

- Giao kế hoạch SXKD năm 2018 để Giám đốc chỉ đạo các bộ phận thực hiện.
- Nhận chuyển nhượng cổ phần còn lại và cử người đại diện tại Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại TQT.

Quý 2/2018:

- Vay vốn tín dụng.
- Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư và Báo cáo kỹ thuật Trạm chiết nạp LPG Thái Nguyên.
- Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty

Quý 3/2018:

- Phê duyệt và ban hành quy chế trả lương
- Thông qua hợp đồng sáp nhập với công ty con.

Quý 4/2018:

- Tổ chức Đại hội cổ đông bất thường.
- Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Công trình Tổng kho sản phẩm dầu khí Đà Nẵng

### 5. Công tác quản lý và giám sát Ban Giám đốc và bộ máy điều hành công ty.

Công ty có đặc điểm thuận lợi là 04/05 thành viên HDQT đều nằm trong ban lãnh đạo Công ty, HDQT đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát hoạt động của ban điều hành thông qua các công tác:

- Quán triệt và chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty, các bộ phận liên quan thông suốt chiến lược bán lẻ giai đoạn năm 2016 – 2020 và định hướng phát triển đến năm 2025 để đồng tâm thực hiện.
- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp giao ban hàng tháng của Giám đốc với bộ máy điều hành Công ty.



- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban Giám đốc và bộ máy điều hành công ty về việc triển khai các nghị quyết và quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT hoặc về việc chuẩn bị và triển khai các dự án.
- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành SXKD thông qua các báo cáo, văn bản của Ban Giám đốc và bộ máy điều hành và kịp thời chỉ đạo các vướng mắc phát sinh.
- Luôn luôn chỉ đạo Ban Giám đốc, các phòng, bộ phận trong Công ty nâng cao công tác quản trị, đánh giá xây dựng kế hoạch tháng, quý, năm...; tiết giảm chi phí, giám sát thu hồi công nợ chặt chẽ làm tăng hiệu quả SXKD.
- Các ý kiến của Ban Kiểm soát đều được HĐQT tiếp thu và xem xét cẩn trọng.

## **II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2019.**

Trên cơ sở dự báo tình hình kinh tế thế giới và Việt nam, dựa trên Chiến lược phát triển bán lẻ của Tổng Công ty Khí Việt Nam, đồng thời phát huy những nhiệm vụ đã đạt được trong năm 2018, HĐQT đề ra kế hoạch hoạt động năm 2019 như sau:

- Chỉ đạo triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, giám sát thường xuyên công tác xây dựng và thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, phối hợp chặt chẽ cùng với Ban Giám đốc Công ty kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhanh chóng quyết định những vấn đề phục vụ cho SXKD của công ty nhằm hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.
- Thực hiện đồng bộ 04 chiến lược bán lẻ LPG dân dụng : Cạnh tranh, Kênh phân phối, Marketing và Thương hiệu.
- Tìm kiếm đối tác để thoái vốn tại Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng và Công ty Cổ phần Đầu tư Tài Chính Dầu khí để tập trung nguồn lực vào ngành nghề kinh doanh chính của Công ty.
- Nâng cao công tác quản trị; yêu cầu Ban Giám đốc chỉ đạo, điều hành thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 đã được phê duyệt, rà soát lại tất cả các định mức kỹ thuật, chi phí đảm bảo tiết giảm chi phí quản lý, không để công nợ xấu phát sinh.
- Tái cơ cấu lại hệ thống kinh doanh CNG trong thời gian khủng hoảng nguồn cung.
- Thực hiện đầy đủ các chính sách với người lao động, hoàn thiện các chế độ đãi ngộ gắn với hiệu quả công việc.
- Tuân thủ các quy định về an toàn- vệ sinh-môi trường đảm bảo tuyệt đối an toàn trong toàn bộ các quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tích cực tìm kiếm các đối tác để bán hoặc cho thuê khu văn phòng tại Nghi Xuân- Hà Tĩnh; Cầu cảng và diện tích chưa sử dụng tại Tổng Kho sản phẩm Dầu khí Đà Nẵng;
- Hoàn thành đầu tư đưa vào sử dụng trạm nạp LPG Thái Nguyên.
- Hoàn thành phát hành cổ phần riêng lẻ cho TCT Khí Việt nam để tăng tỷ lệ sở hữu của TCT lên 51% vốn điều lệ của Công ty.
- Tổ chức các phiên họp HĐQT thường kỳ và bất thường, quyết nghị các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của công ty.

## **III. ĐÁNH GIÁ – KẾT LUẬN – KIẾN NGHỊ**

Năm 2018, mặc dù Công ty còn gặp nhiều khó khăn trong SXKD, nhưng với tinh thần đoàn kết, nhất trí của HĐQT, Ban Giám đốc và sự nỗ lực phấn đấu của CBCNV, sự ủng



hộ của Tổng Công ty Khí Việt Nam cùng cổ đông, HĐQT Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ đã được giao.

Để đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2019, Hội đồng quản trị KMB kiến nghị Tổng Công ty Khí Việt Nam tiếp tục hỗ trợ KMB các vấn đề sau:

1. Tổng công ty sớm triển khai đồng bộ kế hoạch truyền thông phát triển thương hiệu PetroVietnamGas để song hành với công tác bán hàng, tăng sản lượng của KMB theo mục tiêu tăng trưởng trong Chiến lược năm 2019; hỗ trợ KMB tiếp tục triển khai chiến lược mua lại các thương hiệu để tăng thị phần.
2. Do các hợp đồng mua bán khí có thời hạn dài nên khách hàng luôn mong muốn KMB và Tổng công ty Khí có chính sách sản lượng và giá bán CNG ổn định lâu dài và đặc biệt có tính cạnh tranh khi giá dầu tăng lên để ổn định kế hoạch sản xuất kinh doanh của KMB với khách hàng tiêu thụ CNG.
3. Tiếp tục hỗ trợ KMB thông qua làm việc với tập đoàn xử lý dứt điểm công nợ PVTEX.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.AT03

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
KINH DOANH KHÍ  
MIỀN BẮC  
Đ. C. GIẤY - T. P. HÀ NỘI

**Trần Trọng Hữu**



Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2019

**TỜ TRÌNH**

**Về việc: Phương án phân phối lợi nhuận và mức cổ tức năm 2018 và kế hoạch 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần kinh doanh khí Miền Bắc;

Căn cứ Quy chế quản lý Tài chính của Công ty Cổ phần kinh doanh khí Miền Bắc;

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty Cổ phần kinh doanh khí Miền Bắc và báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần kinh doanh khí Miền Bắc ( KMB) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

**1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2018	TH 2018	% TH/KH
Doanh thu	tỷ đồng	3.370.077	4.059,34	120%
Vốn điều lệ	tỷ đồng	277,199	277,199	100%
Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	10,459	15,076	144%
Tỷ suất LNTT/VDL	%	3,773	5,439	144%
Thuế TNDN	tỷ đồng	2,059	2,963	143,9%
Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	8,367	12,113	144%
Trích lập các quỹ	tỷ đồng	0,248	0,248	100%
+ Quỹ khen thưởng phúc lợi	tỷ đồng			
+ Thù lao HDQT, BKS	tỷ đồng	0,048	0,048	100%
+ Thường ban điều hành	tỷ đồng	0,200	0,200	100%
+ Quỹ đầu tư phát triển	tỷ đồng			
Lợi nhuận sau khi trừ các quỹ trích lập	tỷ đồng	8,152	11,865	145%
Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm trước	tỷ đồng	-	14,162	



Chữ

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2018	TH 2018	% TH/KH
Lợi nhuận chia cổ tức	tỷ đồng	-	26,027	
Chia cổ tức bằng tiền	tỷ đồng		13,859	
Tỷ lệ chia cổ tức	%	-	5 %	
Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2018	tỷ đồng		12,168	

## 2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2019
Tổng doanh thu	tỷ đồng	3,614,3
Vốn điều lệ	tỷ đồng	365
Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	11,179
Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	8,420
Trích lập các quỹ	tỷ đồng	5,348
+ Quỹ khen thưởng phúc lợi	tỷ đồng	5
+ Thù lao HĐQT, BKS	tỷ đồng	0,048
+ Thương ban điều hành	tỷ đồng	0,3
+ Quỹ đầu tư phát triển	tỷ đồng	-
Lợi nhuận sau khi trừ các quỹ trích lập	tỷ đồng	8,85
Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm trước	tỷ đồng	12,168
Lợi nhuận chia cổ tức	tỷ đồng	21,018
Chia cổ tức bằng tiền (2% VDL)	Tỷ đồng	7,3
Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2019	tỷ đồng	13,718

Hội đồng quản trị Công ty KMB kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch năm 2019 để Hội đồng quản trị Công ty KMB có cơ sở thực hiện.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BSK;
- Lưu HĐQT. TH 02.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Trần Trọng Hữu

Ch

Số: *06* /BC-BKS-KMB

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2019

**BÁO CÁO  
VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018  
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019

Căn cứ thực hiện báo cáo:

Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014,

Điều lệ Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Bắc,

Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Bắc,

Căn cứ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018.

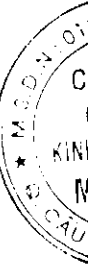
Thực thi trách nhiệm và quyền hạn quy định trong Điều lệ Công ty, trong năm tài chính 2018 Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ được giao và báo cáo Đại hội đồng cổ đông các nội dung như sau:

**PHẦN I – KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2018**

**I. Hoạt động của Ban Kiểm soát:**

Nội dung kiểm soát trong năm bao gồm:

- Giám sát việc tuân thủ Điều lệ tổ chức, hoạt động Công ty và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành. Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Giám sát việc sửa đổi, hoàn thiện và thực hiện các Quy chế, quy định nội bộ của Công ty và các đơn vị thành viên.
- Thường xuyên theo dõi tình hình của Công ty qua các Nghị Quyết, Công văn, Chi thị của Tổng Công ty Khí Việt Nam- CTCP, Nghị quyết, Quyết định của Công ty.
- Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc kiểm tra giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh toàn Công ty, giám sát việc thực hiện chiến lược bán lẻ. Giám sát trong việc quản lý, sử dụng, nguồn vốn, tài sản, nhân lực và các nguồn lực khác của Công ty, nhằm đảm bảo sử dụng hiệu quả, chống thất thoát, lãng phí, tuân thủ đúng quy định, nội quy, quy chế của Công ty và pháp luật của Nhà nước.
- Phối hợp với Hội đồng quản trị công ty thực hiện công tác tăng tỷ lệ sở hữu của TCT tại KMB lên 51% Vốn điều lệ tại Nghị quyết của Tập đoàn DKVN và Tổng Công ty phê duyệt theo phương án phát hành cổ phần riêng lẻ cho TCT Khí Việt Nam - CTCP đã được ĐHĐCĐ bất thường 2018 thông qua theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐCĐ-KMB ngày 27/12/2018.
- Kiểm tra kiểm soát đối với Người đại diện phần vốn của Công ty theo Quy chế Kiểm tra giám sát của Tổng Công ty ban hành.



- Giám sát và đánh giá việc thực hiện kế hoạch năm, các dự án đầu tư XDCB.
- Thẩm định Báo cáo Tài chính. Đánh giá, phân tích các chỉ tiêu tài chính trong năm đảm bảo tính đúng đắn minh bạch trong các báo cáo.
- Kiểm tra đánh giá tình hình hoạt động của các đơn vị thành viên, chi nhánh. Trung tâm phụ thuộc.
- Trong năm 2018 Ban kiểm soát tổ chức 04 cuộc họp phân công nhiệm vụ cho các thành viên, thông qua kế hoạch kiểm tra giám sát các đơn vị, thống nhất nội dung thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá kết quả kiểm tra giám sát và tổng kết tình hình thực hiện chức trách nhiệm vụ của cá nhân và tập thể Ban kiểm soát, cụ thể:
  - o Lần 1: ngày 26/02/2018  
Nội dung: Tổng kết công tác kiểm tra giám sát năm 2017 và kế hoạch hoạt động của Ban năm 2018, phân công công việc cho từng thành viên trong Ban.
  - o Lần 2: ngày 01/06/2018  
Nội dung: Tổng kết công tác kiểm tra 3 chi nhánh trực thuộc. Phân công công tác chuẩn bị số liệu phục vụ đoàn kiểm tra nội bộ Tổng Công ty định kỳ hàng năm.
  - o Lần 3: ngày 09/07/2018  
Nội dung: Tổng kết rút kinh nghiệm qua đợt kiểm tra của Đoàn kiểm tra nội bộ Tổng Công ty. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát trong 6 tháng cuối năm 2018.
  - o Lần 4: ngày 31/12/2018  
Nội dung: Tổng kết công tác kiểm tra giám sát năm 2018 và triển khai kế hoạch hoạt động của Ban trong năm 2019. Chuẩn bị các báo cáo, tờ trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Ngoài ra, Ban kiểm soát thường xuyên họp rút kinh nghiệm và trao đổi các vấn đề phát sinh liên quan chức năng nhiệm vụ của Ban theo quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát đã tham gia và có ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT, họp giao ban công ty, tham gia các cuộc họp của Ban lãnh đạo công ty với các phòng, ban, đơn vị trực thuộc.

## II. Kết quả kiểm tra giám sát

### 1. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính.

- Ban Kiểm soát xác nhận Báo cáo tài chính của Công ty được lập tại ngày 31/12/2018 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Công ty cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt nam, hệ thống kế toán Việt nam. Báo cáo được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định của Bộ Tài chính.
- Trong năm 2018 Công ty đã thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ của các Tổ chức niêm yết bằng hệ thống công bố thông tin điện tử lên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước theo đúng quy định của Bộ Tài chính ban hành về việc công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.
- Các chỉ số tài chính cho thấy tình hình tài chính năm 2018 của Công ty là lành mạnh, khả năng thanh toán nợ đều đảm bảo, Công ty đã bảo toàn tài sản và vốn.

- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế, theo các chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành, lập và nộp báo cáo theo đúng quy định của Nhà nước, phản ánh tính đúng đắn và toàn diện hoạt động tài chính của PVGAS NORTH.
- Tổ chức quản lý, lưu trữ chứng từ, sổ sách kế toán đúng quy định.
- Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được thực hiện kiểm toán theo quy định tại Điều lệ công ty và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018, do Công ty TNHH Deloitte Việt Nam phát hành ngày 12/03/2019.

## 2. Đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh qua các chỉ tiêu tài chính

- Năm 2018 Công ty đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông giao trên các chỉ tiêu: Doanh thu thực hiện 4.055 tỷ đồng; Lợi nhuận trước thuế thực hiện 15,076 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế 12,112 tỷ đồng.
- Các công trình được thực hiện tuân thủ đúng các quy định của Luật Đấu thầu, các quy định về quản lý chất lượng, quản lý chi phí xây dựng công trình. Hiện nay các công trình đã quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành theo đúng quy định.
- Công ty tổ chức thực hiện hoàn thành kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ và kế hoạch bảo hộ lao động, kế hoạch đào tạo, công tác kiểm tra an toàn định kỳ năm 2018.
- Trong công tác quản lý và hạch toán kế toán Công ty đã thực hiện đúng theo quy định của Nhà nước. Kế hoạch tài chính, kế hoạch vốn đầu tư, kế hoạch giá thành đã được lập gắn liền với kế hoạch đầu tư & sản xuất kinh doanh, đảm bảo cho công việc tổ chức và điều hành Công ty thực hiện đúng tiến độ đầu tư và SXKD. Thực hiện nghiêm chỉnh quy chế quản lý tài chính của Công ty cũng như của Tổng Công ty Khí VN – CTCP, không chi sai, chi lãng phí, làm thất thoát tài chính của đơn vị.

### Một số chỉ tiêu chính tình hình thực hiện năm 2018:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện/Kế hoạch (%)
1	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	3.366,9	4.059	120%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10,46	15,076	143,5%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8,4	12,112	144%
4	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	277,198	277,198	100%
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Vốn điều lệ	%	4	5,43	135,7%
6	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	20,9	109	519%

Các nội dung khác Công ty đã thực hiện và tuân thủ theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018 và nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường ngày 26/12/2018.

### **III. Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc**

#### **1. Thực hiện nhiệm vụ quản lý điều hành của HĐQT và Ban GD:**

- Ban Kiểm soát đánh giá cao tinh thần làm việc của HĐQT, Ban GD, tinh thần tiết kiệm, tính trung thực cũng như cẩn trọng trong lãnh đạo và quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018. Tuy nhiên thị trường LPG có nhiều biến động, trong năm giá bán LPG liên tục giảm sâu, thị trường bán bình luôn cạnh tranh với các hãng gas tư nhân. Các hãng gas đã đồng loạt đưa vào hoạt động các trạm chiết nạp gas nhằm xây dựng kênh phân phối ổn định và cạnh tranh quyết liệt. Mặc dù vậy, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát hỗ trợ Ban Giám đốc và các phòng, ban đơn vị điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018. Công ty đã thực hiện đúng chiến lược phát triển hệ thống bán lẻ LPG theo chỉ thị của Tổng Công ty phê duyệt.
- HĐQT đã nghiêm túc thực hiện và hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh năm đã được Tổng Công ty, ĐHĐCĐ phê duyệt.
- HĐQT đã hoàn thành công tác tái cơ cấu theo Nghị Quyết của Tổng Công ty, Tập đoàn.
- HĐQT, Ban Giám đốc đã triển khai thực hiện theo đúng Các Nghị quyết, quyết định, chỉ thị của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Khí Việt Nam – CTCP và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Ban Giám đốc đã tăng cường công tác quản lý, đánh giá phân loại và có các biện pháp thu hồi, xử lý với các khoản nợ, hàng tồn kho, tài sản không cần dùng tại đơn vị nhằm giảm thiểu rủi ro, hạn chế bị chiếm dụng vốn ảnh hưởng đến công tác cân đối vốn, dòng tiền phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Ban Giám đốc đã tiếp tục rà soát thường xuyên các dự án đầu tư nhằm đảm bảo việc triển khai dự án được an toàn, chất lượng, phù hợp với tiến độ phê duyệt.
- Chính sách đối với người lao động: Công ty đã đảm bảo thực hiện việc ký hợp đồng lao động, trích nộp BHXH, BHYT và các quyền lợi của người lao động theo đúng luật. Ngoài ra còn tham gia mua bảo hiểm thân thể cho CBCNV Công ty; Công ty đã xây dựng Quy chế lương, thưởng; hệ thống tiêu chuẩn chức danh và chính sách nhân viên gắn liền với năng suất, chất lượng hiệu quả công việc người lao động nhằm khuyến khích động viên người lao động phát huy tính chủ động sáng tạo trong công việc; chú trọng gắn đào tạo với sử dụng, khuyến khích nhân viên tham gia các chương trình đào tạo phù hợp với công việc; Xây dựng văn hóa doanh nghiệp trong toàn thể đội ngũ CBCNV; Tạo môi trường làm việc an toàn, thân thiện, hiện đại khuyến khích vào tạo điều kiện cho CBCNV học tập, đào tạo, nâng cao trình độ để gắn bó làm việc lâu dài tại PVGAS NORTH.

#### **2. Đánh giá sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban GD và các cán bộ quản lý**

- Trong năm qua, Ban Kiểm soát đã nhận được sự hỗ trợ rất lớn từ HĐQT và Ban GD. Ban GD và các cán bộ quản lý tại các đơn vị đã tạo điều kiện về cơ sở vật chất cũng như cung cấp đầy đủ thông tin tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát.
- Ban Kiểm soát được mời tham dự hầu hết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và hàng tháng đều tham dự họp giao ban của Công ty. Tại các cuộc họp này Ban Kiểm soát cũng

đã tham gia đóng góp ý kiến trên phương diện đảm bảo tính phù hợp trong các hoạt động của Công ty.

- Giữa Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty luôn có sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, thực thi các nhiệm vụ ĐHCĐ đã giao.
- Ban kiểm soát thực hiện thẩm định báo cáo Tài chính trước khi trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, kiểm soát hàng quý, năm của Ban Kiểm soát đều được gửi tới Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

#### **IV. Ý kiến đóng góp của BKS**

Để nâng cao năng lực cạnh tranh, hội nhập, thực hiện chiến lược phát triển và mục tiêu năm 2019 cũng như trong tương lai của Công ty, Ban kiểm soát có một số ý kiến đóng góp cho công tác quản lý và điều hành kinh doanh như sau:

- Tăng cường kiểm tra giám sát nội bộ việc thực hiện các quy chế, quy trình, quy định phân cấp. Thông qua quản lý Người đại diện tại các đơn vị thành viên, các phòng chức năng của Công ty cần giám sát hoạt động của các đơn vị thành viên, cập nhật thông tin và báo cáo Ban Giám đốc kịp thời xử lý.
- Các cán bộ quản lý có nhiệm vụ xây dựng và theo dõi thực hiện quy chế, định mức, phải thường xuyên có báo cáo đánh giá về tình hình thực hiện cho Ban Giám đốc để kịp thời có biện pháp điều chỉnh cơ chế cho phù hợp với tình hình kinh doanh và có biện pháp chấn chỉnh những đơn vị, bộ phận vi phạm quy chế.
- Tăng cường công tác Kế toán quản trị để cung cấp nhiều thông tin hữu ích cho Ban Lãnh đạo Công ty. Kiểm soát chặt chẽ công nợ và các loại tài sản. Xác định chính xác nhu cầu vốn theo hướng chủ động tài chính, bảo toàn và phát triển vốn.
- Tiếp tục triển khai giám sát hoạt động các dự án đầu tư.

#### **PHẦN II – KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2019**

Ban Kiểm soát tiếp tục thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông, BKS xây dựng kế hoạch làm việc năm 2019 như sau:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2019. Giám sát việc chấp hành Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty. Giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và chiến lược phát triển Công ty đến năm 2020, định hướng đến năm 2025.
- Kiểm tra giám sát nội bộ các hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị
- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2019. Phân tích tình hình tài chính, tình hình quản lý và sử dụng vốn, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ của Công ty. Giám sát việc quản lý vốn chủ sở hữu và quản lý phần vốn của Công ty đầu tư vào đơn vị khác.
- Giám sát đôn đốc việc thực hiện các kiến nghị của các cơ quan quản lý Nhà nước, Tổng Công ty.
- Giám sát và phối hợp chặt chẽ Tổ Công bố thông tin trong việc thực hiện công bố thông tin qua Hệ thống công bố thông tin điện tử của Sở Giao dịch chứng khoán Hà nội và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo đúng quy định hiện hành .
- Theo dõi và giám sát quá trình triển khai và thực hiện, quyết toán các dự án đầu tư xây dựng cơ bản.



- Tiếp tục phối hợp Hội đồng quản trị Công ty thực hiện việc tăng tỷ lệ sở hữu của TCT tại KMB lên 51%.
- Lập và gửi Báo cáo kiểm tra giám sát hàng quý, năm cho Tổng Công ty đúng thời hạn.
- Phối hợp chặt chẽ với các bộ phận làm công tác kế toán tài chính, kiểm soát tại Tổng Công ty để có được sự chi đạo thống nhất, hỗ trợ tốt trong công việc kiểm tra, giám sát.

**PHẦN III- Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2019**

- Qua hồ sơ năng lực và kinh nghiệm của Công ty TNHH Deloitte Việt Nam đã được kiểm chứng bằng việc đã tham gia hầu như toàn bộ công việc kiểm toán đối với các đơn vị trong Tập đoàn Dầu Khí Quốc Gia Việt Nam và đã thực hiện công việc kiểm toán tại Công ty KMB từ năm 2007 đến nay, Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Bắc đề xuất lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm 2019.

Trên đây là báo cáo về tình hình hoạt động năm 2018, phương hướng hoạt động chủ yếu của Ban Kiểm soát năm 2019 và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập 2019, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua xem xét thông qua.

Trân trọng báo cáo!

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- Thành viên HĐQT, Ban GD (đề b/c);
- Lưu VT, BKS, KP.(02).

**TM.BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Trần Thị Kim Phượng**



**CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH  
KHÍ MIỀN BẮC**

Số: 07 / TTr-BKS-KMB

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2019

### **TỜ TRÌNH**

**Về việc: Lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Bắc;  
Căn cứ Quy chế quản lý Tài chính của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Bắc (KMB);

Sau khi xem xét thư chào hàng cung cấp dịch vụ kiểm toán cho năm tài chính của Công ty TNHH Deloitte Việt nam, Ban Kiểm soát Công ty KMB nhận thấy:

Công ty TNHH Deloitte Việt nam, thành viên hãng Deloitte Touche Tohmatsu, là công ty kiểm toán chuyên ngành cung cấp các dịch vụ kiểm toán, tư vấn thuế, tư vấn tài chính và giải pháp quản lý. Công ty TNHH Deloitte Việt nam có thể kết hợp các nguồn lực, kiến thức chuyên môn của các thành viên khác thuộc Deloitte trong khu vực và trên thế giới để cung cấp dịch vụ với chất lượng cao. Ngoài ra với nhóm dịch vụ kiểm toán mạnh, có bề dày kinh nghiệm trong kiểm toán Tập đoàn Dầu khí Quốc Gia Việt Nam cũng như các đơn vị trực thuộc và các Tập đoàn kinh tế lớn của Việt nam, Deloitte Việt nam có thể cung cấp những nhận xét có giá trị về hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty KMB.

Ban Kiểm soát KMB kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét và phê duyệt việc lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt nam là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

Ngoài ra, trong trường hợp Công ty TNHH Deloitte Việt Nam không đáp ứng kịp tiến độ do KMB đưa ra hoặc phí kiểm toán không cạnh tranh. Ban Kiểm soát Công ty cũng đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua việc ủy quyền cho Ban kiểm soát lựa chọn đơn vị kiểm toán khác để đáp ứng yêu cầu kiểm toán theo quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu HĐQT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Trần Thị Kim Phượng**